TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NA HANG
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **07**/2025/HS-ST
Ngày: 27 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Hữu San
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nông Thị Sinh
2. Ông Quan Văn Ngụ

- Thư ký phiên toà: Bà Duy Minh Hà – Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Na Hang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/TLST-HS, ngày 06/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS, ngày 13/3/2025 đối với bị cáo:

Phạm Đăng L, sinh ngày 04/10/1993 tại huyện M, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đăng K, sinh năm 1947 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1951; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1999; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2014/HSST ngày 29/8/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ, chấp hành xong ngày 24/02/2015.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ-XPHC ngày 26/02/2020 bị Công an huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang phạt 1.000.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐ-XPVPHC ngày 03/11/2021 bị Hạt Kiểm lâm huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang phạt 30.000.000đ về hành vi Mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép lâm sản.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HSST ngày 19/11/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù của Bản án số 27/2024/HSST ngày 19/11/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tại Đội 12, Phân trại số 4, Trại giam Tân Lập (tỉnh Phú Thọ) (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 10 năm 2013, Phạm Đăng L quen biết chị Nguyễn Thị M, sinh ngày 07/01/1999 vợ L *(*tại thời điểm này chị M đang là học sinh lớp 10 trường Trung học phổ thông Lâm Bình và trú tại tổ dân phố Nà Mèn, thị trấn Lăng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang*)*. Sau một thời gian tìm hiểu, giữa L với chị M nảy sinh tình cảm yêu nhau.

Đến tháng 11 năm 2013 (không xác định được ngày cụ thể*),* L hẹn chị M đi chơi tại thị trấn H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Chị M đồng ý và đến thị trấn H chơi với L. Đến đêm cùng ngày, L cùng chị M đến nhà nghỉ Liên Khu của ông Nguyễn Văn Kh sinh năm 1936, trú tổ dân phố 3, thị trấn H, huyện H và thuê phòng 204 để nghỉ. Sau khi vào phòng, L cùng chị M nằm trên giường nói chuyện được khoảng 10 phút thì L nảy sinh ý định quan hệ tình dục với chị M, L nói với chị M: *"Bây giờ chúng mình yêu nhau rồi thì cho anh làm tí"*, ý hỏi muốn quan hệ tình dục, chị M hiểu ý nói *"Vâng"* rồi chị M tự cởi quần áo đang mặc. Thấy vậy, L tự mình cởi quần áo đang mặc. Sau đó, L với chị M thực hiện hành vi quan hệ tình dục khoảng 07 - 08 phút thì L xuất tinh vào bên trong âm đạo của chị M. Sau đó L và chị M tự mặc lại quần áo rồi lên giường đi ngủ. Đến sáng ngày hôm sau, L đưa chị M đón xe khách về nhà. Khoảng 10 ngày sau, chị M phát hiện mình đã mang thai, đến ngày 12/7/2014, chị M *(*15 tuổi, 06 tháng, 05 ngày*)* sinh cháu Phạm Gia Hưng tại Trung tâm Y tế huyện Na Hang.

Ngày 12/6/2024, Phạm Đăng L có hành vi Trộm cắp tài sản, quá trình điều tra, xác minh lý lịch của Phạm Đăng L phát hiện ra hành vi giao cấu với trẻ em của Phạm Đăng L.

- Tại Kết luận giám định ADN số 582/KLGDADN-PYQG, ngày 24/10/2024 của Viện Pháp y quốc gia - Bộ Y tế, kết luận: Phạm Đăng L có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Phạm Gia Hưng, độ tin cậy 99,9999%.

- Tại Kết luận giám định số 222/KLKNTD-TTPY, ngày 07/11/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Qua quá trình khám giám định, kích thích thông thường (kích thích bằng tay) xác định Phạm Đăng L tại thời điểm giám định có đủ khả năng làm cương cứng dương vật, đủ khả năng quan hệ tình dục (giao cấu).

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSNH, ngày 05/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Phạm Đăng L về tội "*Giao cấu với trẻ em*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Đăng L theo tội danh, điều luật đã nêu trong Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Đăng L phạm tội "*Giao cấu với trẻ em*".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Đăng L từ 03 (*Ba*) năm đến 03 (*Ba*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 27/2024/HSST ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 03 (*Ba*) năm 09 (*Chín*) tháng đến 04 (*Bốn*) năm 03 (*Ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành Bản án số 27/2024/HSST ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (ngày 10/02/2025).

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; đồng thời tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Đăng L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Bị cáo khai do nhận thức pháp luật hạn chế nên mặc dù biết chị M chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn nhưng trong quá trình quen biết và nảy sinh tình cảm với chị Nguyễn Thị M bị cáo vẫn thực hiện hành vi giao cấu với chị M vào tháng 11/2013 khiến chị M có thai và sinh ra bé Phạm Gia Hưng vào ngày 12/7/2014. Sau khi biết chị M có thai bị cáo và gia đình đã đến đón chị M về nhà mình chăm sóc. Khi chị M đủ tuổi đăng ký kết hôn bị cáo và chị M đã đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký kết hôn. Hiện tại, cuộc sống hôn nhân giữa bị cáo và chị M hạnh phúc và có thêm 02 con. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Nguyễn Thị M trình bày, vào cuối tháng 10/2013 chị quen biết và nảy sinh tình cảm yêu đương với bị cáo Phạm Đăng L. Đến tháng 11/2023, chị đến thị trấn H chơi. Tại thời điểm đó, mặc dù chị chưa đủ 16 tuổi nhưng vẫn đồng ý thực hiện hành vi giao cấu với bị cáo Phạm Đăng L dẫn đến việc chị có thai và sinh ra bé Phạm Gia Hưng, sinh ngày 12/7/2014. Khi biết tin chị có thai bị cáo L đã đến chăm sóc chị. Khi chị sinh con, bị cáo L và gia đình đã đến đón chị và con về nhà L chăm sóc. Đến khi chị đủ tuổi đăng ký kết hôn thì chị và bị cáo L đã đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc đăng ký kết hôn và chung sống với nhau hạnh phúc. Hiện tại, ngoài bé Phạm Gia Hưng thì giữa chị và bị cáo L còn có thêm 02 con chung. Chị xác định việc chị và bị cáo L thực hiện hành vi giao cấu khi chị chưa đủ 16 tuổi là tự nguyện, không bị ai ép buộc gì. Do đó, chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L vì cả hai đều có lỗi trong sự việc trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đăng L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đã truy tố. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của Phạm Đăng L còn được chứng minh bằng lời khai của người bị hại, Biên bản xác định hiện trường, Kết luận giám định cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng tháng 11 năm 2013 *(*không xác định được ngày cụ thể*)*, tại Nhà nghỉ Liên Khu thuộc tổ dân phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Đăng L có hành vi giao cấu với chị Nguyễn Thị M sinh ngày 07/01/1999 (hiện tại là vợ của Phạm Đăng L), làm chị M có thai. Đến ngày 12/7/2014, chị Nguyễn Thị M sinh cháu Phạm Gia Hưng tại Trung tâm Y tế huyện Na Hang. Tại thời điểm giao cấu và sinh con, chị Nguyễn Thị M trên 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Phạm Đăng L về tội "*Giao cấu với trẻ em*" với tình tiết định khung hình phạt "*Làm nạn nhân có thai*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền được bảo vệ nhân phẩm, danh dự của trẻ em, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam tương xứng với mức độ, tính chất phạm tội để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung. Do trước đó bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 27/2024/HSST ngày 19/11/2024, hiện tại Bản án trên đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt của Bản án trước và hình phạt trong Bản án này, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện đón bị hại về chăm sóc để khắc phục hậu quả. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại chị Nguyễn Thị M đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự làm cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[4] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về dân sự:

Sau khi biết chị Nguyễn Thị M có thai, Phạm Đăng L đã đến chăm sóc chị M trong quá trình mang thai. Sau khi chị M sinh con đã đón chị M và con về nhà chăm sóc. Sau đó, khi chị M đủ 18 tuổi Phạm Đăng L và chị Nguyễn Thị M đã đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại chị Nguyễn Thị M không yêu cầu bị cáo L bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo Phạm Đăng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người quản lý nhà nghỉ Liên Khu cho Phạm Đăng L thuê phòng nghỉ vào tháng 11 năm 2013 nhưng không biết Phạm Đăng L sử dụng phòng nghỉ của mình để thực hiện hành vi giao cấu với chị Nguyễn Thị M nên không có căn cứ để xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***** Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Đăng L phạm tội: "*Giao cấu với trẻ em*".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Phạm Đăng L 03 (*Ba*) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại Bản án số 27/2024/HSST ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 03 (*Ba*) năm 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành Bản án số 27/2024/HSST ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (ngày 10/02/2025).

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Phạm Đăng L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Phạm Đăng L, bị hại Nguyễn Thị M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Na Hang;
- Trại giam Tân Lập (Phú Thọ);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Hữu San